TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Bản án số: **213/2022**/HSST Ngày: 30 - 11 -2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Phú

2. Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 246/2022/HSST ngày 08/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/9/1972 tại Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 103B N, Phường 2, thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Lang thang không nơi ở nhất định; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần V; Sinh năm 1954, trú tại: Thành phố Hồ Chí Minh và bà: Phan Thị M ; Sinh năm 1950, trú tại: 103B N , Phường 2, thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng; Gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1975; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số: 73/2005/HSST, ngày 28/7/2005, Tòa án nhân dân thị xã B , tỉnh Bến Tre, xử phạt: 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam Châu Bình, đến ngày 29/8/2006 chấp hành xong, nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 17/5/2007.

Bị cáo bị bắt ngày 26/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Lê Cảnh L , sinh năm 1989, trú tại: Lâm Văn T , Phường 11, Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Anh Lê Văn C , sinh năm 1983, trú tại: Căn A5 310 Chung cư N , Phường X, Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng sống lang thang và ngủ tại Chùa Linh Sơn, Phường 2, Thành phố Đ . Khoảng 20 giờ ngày 23/5/2022, khi H đi bộ từ Khu H xuống đường T , Phường A, Thành phố Đ để đi về Chùa Linh Sơn thì nhìn thấy trước Nguyệt Vọng L , số 57 Trương C có 03 ba lô (01 ba lô màu đen, 01 ba lô màu xanh và 01 ba lô màu đen vàng cùng 01 tùi xách đựng máy tính xách tay màu đen) không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định trên, H tiếp tục quan sát khoảng 10 phút và thấy không có người trông coi nên H đến vị trí để 03 chiếc ba lô đeo lên người rồi đi bộ từ đường Trương Công Định đến đường Phan Đình Phùng về Chùa Linh Sơn. Tại đây, H đến tượng Q tại Chùa L mở 03 ba lô ra kiểm tra đồ có trong 03 ba lô. H mở ở ba lô vàng đen ra có quần áo, dụng cụ cá nhân. H thấy không có giá trị nên đã vứt số đồ này đi, H tiếp tục kiểm tra thấy 01 cái bóp bên trong có giấy tờ cá nhân và 12 tờ tiền ngoại tệ, giấy tờ cá nhân H đã bỏ vào bịch nylon và giấu ở hốc đá dưới tượng phật, rồi H mở tiếp ba lô màu đen thì thấy bên trong có đựng quần áo và 01 máy tính xách tay Hiệu Asus, 01 tai nghe màu đen nên lấy chiếc máy tính xách tay và tai nghe còn quần áo H vứt bên cạnh đó. H mở tiếp ba lô màu xanh thì có 01 máy ảnh màu đen, 01 thẻ nhớ và phụ kiện kèm theo. H đem 03 chiếc ba lô và tài sản trộm cắp được vào khu vệ sinh ở phía sau Chùa L nơi H ở cất giấu tại đây. Đến ngày 26/5/2022, Cơ quan công an mời H về làm việc. Tại cơ quan công an, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL: 81 - 101).

Tang vật thu giữ: 01 căn cước công dân tên Trần Văn H, 01 điện thoại di động mặt sau ghi chữ I Phone. (BL: 49).

Bị hại là:

1. Anh Lê Cảnh L , bị mất 01 máy ảnh hiệu CANON EOS 6D, 01 ống kính máy ảnh, hiệu CANON, 01 ba lô màu đen, 01 túi xách đựng laptop, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen, 01 túi du lịch màu xanh đen. Ngày 01/6/2022 hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, xác định: 01 máy ảnh hiệu CANON EOS 6D trị giá 11.000.000 đồng, 01 ống kính máy ảnh hiệu CANON trị giá 10.000.000 đồng, 01 ba lô màu đen trị giá 50.000 đồng, 01 túi xách đựng laptop trị giá 50.000 đồng, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen trị giá 4.000.000 đồng, 01 túi du lịch màu xanh đen trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản anh Long bị chiếm đoạt là 25.150.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt thu giữ 01 máy ảnh hiệu CANON EOS 6D, 01 ống kính máy ảnh, hiệu CANON, 01 ba lô màu đen, 01 túi xách đựng laptop, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen, 01 túi du lịch màu xanh đen, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Long, anh Long không yêu cầu gì. (BL: 60-61; 66).

2. Anh Lê Văn C , bị mất 01 ba lô màu đen, 01 hộp đựng tai nghe, 01 thẻ nhớ, 12 tờ tiền ngoại tệ. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt, xác định: 01 ba lô màu đen trị giá 50.000 đồng, 01 hộp đựng tai nghe trị giá 200.000 đồng, 01 thẻ nhớ trị giá 150.000 đồng, 12 tờ tiền ngoại tệ trị giá 399.506 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 799.506 đồng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt thu giữ 01 ba lô màu đen, 01 hộp đựng tai nghe, 01 thẻ nhớ, 12 tờ tiền ngoại tệ cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chung, anh Chung không yêu cầu gì. (BL: 60- 61; 67; 74-76).

Bản cáo trạng số: 244/CT - VKS ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố bị cáo Trần Văn H phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 23/5/2022, tại trước nhà số 57 Trương Công Đ , Phường A, Thành phố Đ , Trần Văn H đã trộm cắp của anh Lê Cảnh L 01 máy ảnh hiệu CANON EOS 6D trị giá 11.000.000 đồng, 01 ống kính máy ảnh hiệu CANON trị giá 10.000.000 đồng, 01 ba lô màu đen trị giá 50.000 đồng, 01 túi xách đựng laptop trị giá 50.000 đồng, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen trị giá 4.000.000 đồng, 01 túi du lịch màu xanh đen trị giá 50.000 đồng và đã trộm cắp của anh Lê Văn C 01 ba lô màu đen trị giá 50.000 đồng, 01 hộp đựng tai nghe trị giá 200.000 đồng, 01 thẻ nhớ trị giá 150.000 đồng, 12 tờ tiền ngoại tệ trị

giá 399.506 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Trần Văn H đã trộm cắp là **25.949.506 đồng**.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H, từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nêm không xem xét.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho Trần Văn H: 01 căn cước công dân tên Trần Văn H.

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt: 01 điện thoại di động mặt sau ghi chữ I Phone, xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi trộm cắp của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Áp dụng vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Việc chấp hành của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố là có cơ sở đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Lợi dụng, tài sản, không có người trông coi bị cáo đã lén lút lấy tài sản, tổng giá trị tài sản Trần Văn H trộm cắp là **25.949.506 đồng**. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nên bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, việc bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

[4]. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Xét bị cáo có nhân thân xấu, không có nơi cư trú rõ ràng nên phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7]. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

[8]. Xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt: 01 điện thoại di động mặt sau ghi chữ I Phone, xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý sau.

Trả cho Trần Văn H: 01 căn cước công dân tên Trần Văn H.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt: 01 điện thoại di động mặt sau ghi chữ I Phone, xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý sau.

- Trả cho Trần Văn H: 01 căn cước công dân tên Trần Văn H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm